

Số: /ĐA-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng 3 năm 2026

## ĐỀ ÁN

### Phân loại đơn vị hành chính xã Vĩnh Thủy loại II

Thực hiện Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025; Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ phân loại đơn vị hành chính và Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện phân loại đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy xây dựng Đề án Phân loại đơn vị hành chính (số liệu tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025), như sau:

#### I. SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ

##### 1. Căn cứ pháp lý

- Khoản 2 Điều 3 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;
- Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ phân loại đơn vị hành chính;
- Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện phân loại đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Thông báo số 56-TB/ĐU ngày 24/3/2026 của Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Vĩnh Thủy tại phiên họp ngày 24/3/2026.

##### 2. Sự cần thiết phân loại đơn vị hành chính xã Vĩnh Thủy

Thực hiện Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025, xã Vĩnh Thủy được hình thành trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã Vĩnh Lâm, xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Thủy thuộc huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị (cũ).

Sau sắp xếp, xã Vĩnh Thủy có biến động về quy mô dân số, diện tích, trình độ phát triển kinh tế và các yếu tố đặc thù. Vì vậy, cần phải khảo sát, đánh giá, chấm điểm, phân loại lại các tiêu chuẩn về phân loại đơn vị hành chính xã cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Mặt khác, tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP quy định: “Các đơn vị hành chính được hình thành trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025 phải được phân loại theo quy định của Nghị định”. Do vậy, việc phân loại lại đơn vị hành chính xã là cần thiết, làm cơ sở để hoạch định chính sách phát triển Kinh tế - Xã hội; xây dựng tổ chức bộ máy, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của chính quyền xã, đồng thời xác định biên chế cán bộ,

công chức, số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định tại Nghị định số 300/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ<sup>1</sup>;

Từ những lý do nêu trên, UBND xã Vĩnh Thủy căn cứ các tiêu chí phân loại quy định tại Nghị định số 307/2025/NĐ-CP thì xã Vĩnh Thủy đạt số điểm **65,5 điểm**, thuộc đơn vị hành chính loại II; UBND xã Vĩnh Thủy lập hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính cấp xã loại II trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## **II. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ VĨNH THỦY**

Xã Vĩnh thủy là đơn vị hành chính cấp xã được thành lập theo Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội<sup>2</sup> trên cơ sở hợp nhất toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vĩnh Lâm, Vĩnh Sơn, Vĩnh Thủy thuộc huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, xã Vĩnh Thủy có diện tích tự nhiên 103,74 km<sup>2</sup>, dân số 20.875 người, được tổ chức thành 20 thôn. Phía Đông xã Vĩnh Thủy giáp với xã Vĩnh Hoàng và xã Cửa Tùng, phía Tây giáp với xã xã Bến Quan, phía Nam giáp với xã Bến Hải và xã Cồn Tiên, phía Bắc giáp với xã Vĩnh Linh. Việc sáp nhập các đơn vị hành chính đã tạo điều kiện mở rộng không gian phát triển, tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội.

Xã Vĩnh Thủy là đơn vị hành chính cấp cơ sở thuộc tỉnh Quảng Trị, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa phương. Chính quyền xã thực hiện nhiệm vụ quản lý toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, tài nguyên – môi trường, xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính và chuyển đổi số; đồng thời tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo chủ trương của Trung ương và của tỉnh, xã Vĩnh Thủy được tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp với hệ thống các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc từng bước được kiện toàn, hoạt động ổn định, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành thống nhất của chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Trên cơ sở đó, chính quyền xã tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như: tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, nâng cao giá trị gia tăng; đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ; nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Bên cạnh đó, xã chú trọng củng cố quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên

<sup>1</sup> Quy định khung số lượng Phó Chủ tịch UBND, số lượng và cơ cấu ủy viên UBND, trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả HĐND bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND; trình tự, thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND và giao quyền Chủ tịch UBND

<sup>2</sup> về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025

địa bàn. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước xây dựng nền hành chính phục vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và ý chí vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, xã Vĩnh Thủy đã và đang nỗ lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh Quảng Trị.

\* Năm 2025, tình hình phát triển kinh tế của xã có nhiều sự chuyển biến tích cực, cụ thể:

1. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) đạt 287.172,68 triệu đồng đạt 110,37% so kế hoạch đề ra (260.185,32 triệu đồng), trong đó:

- Giá trị sản xuất Nông-Lâm-Ngư nghiệp đạt 160.705,43 triệu đồng đạt 101,72% so kế hoạch đề ra.

- Giá trị sản xuất Công nghiệp-Xây dựng đạt 101.351,25 triệu đồng, đạt 29,27% so kế hoạch đề ra.

- Giá trị sản xuất Thương mại-Dịch vụ đạt 25.116 triệu đồng, đạt 105,53% so kế hoạch đề ra.

2. Cơ cấu kinh tế ngành Nông - Lâm - Ngư nghiệp chiếm 51,63% giảm 5% so kế hoạch đề ra; Ngành Công nghiệp - Xây dựng chiếm 38,76% tăng 5,49% so kế hoạch đề ra; Ngành Thương mại - Dịch vụ chiếm 9,61% tăng 0,49% so kế hoạch đề ra.

3. Thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 2025 ước đạt 63 triệu đồng đạt 100% so với Nghị quyết HĐND xã giao.

4. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 ước đạt 146.909,8 triệu đồng, Thu trên địa bàn thực hiện năm 2025 ước 14.114,39 triệu đồng. Trong đó phần địa phương hưởng ước thực hiện năm 2025 đạt 130% (1.328,4 triệu đồng/1.022,0 triệu đồng) vượt 30% so với dự toán tỉnh, xã giao tương đương với số kinh phí 306,4 triệu đồng. Chi năm 2025 thực hiện với tổng số kinh phí ước 124.243,3 triệu đồng đạt 143% (124.243,3 /86.664,0 triệu đồng) so với dự toán tỉnh, xã giao.

5. Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 272.277,5 triệu đồng đạt 114% so kế hoạch đề ra.

\* Đối với các nhiệm vụ về văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc

1. Năm 2025 trên địa bàn xã có trên 300 lao động được tạo việc làm mới đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết, trong đó có 67 lao động đi xuất khẩu nước ngoài;

Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 75% đạt 100% so với Nghị quyết. Tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ trên 45%.

2. Xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế năm 2025; Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi: 0; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng/tuổi: 4%; chiều cao/tuổi 4.71%; Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 98% đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết

3. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 0,91% thấp hơn 0,09% so với chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 0,25% so với năm 2024.

4. Số làng bản được công nhận văn hóa trong năm 2025 là 20/20 thôn đạt 100%; tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 96,5% đạt 101,6% so với NQ HĐND xã.

5. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 96,8% đạt 100% so với NQ.

6. Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia BHXH tự nguyện đạt 86,5% so với chỉ tiêu tình giao (đạt 1.092/1.292 người) đạt 123,6% so với chỉ tiêu của Nghị quyết.

7. Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ II, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ III và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ II.

Có 04 trường được công nhận lại đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm; 6 trường đang duy trì đạt chuẩn quốc gia/tổng số 7 trường đạt tỷ lệ 85,7%. Hiện tại có 01 trường đang hoàn thành các hạng mục đề nghị công nhận lại (MN Vĩnh Sơn).

8. 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý qua hệ thống phần mềm đúng quy trình, đúng thời gian.

9. Đến nay có 15/20 thôn được công nhận thôn đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu (Thôn Tiên Lai, Tiên Mỹ 1, Thủy Ba Đông, Thủy Ba Tây, Linh Hải, Thủy Ba Hạ, Đức Xá, Huỳnh Xá Hạ, Quảng Xá, Tiên Mỹ 2, Lâm Cao, Đặng Xá, Duy Viên, Huỳnh Thượng, Lê Xá).

10. Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95% hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu NQ đề ra. Tỷ lệ thu gom, vận chuyển rác thải hộ gia đình duy trì 100%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 80%.

### **III. THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG ĐVHC THEO CÁC TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ĐVHC**

Căn cứ Điều 7 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy đã tiến hành rà soát số liệu về các tiêu chí và tính điểm phân loại đơn vị hành chính xã Vĩnh Thủy cụ thể như sau:

#### **1. Quy mô dân số**

a) Quy định:

Xã từ 16.000 người trở xuống được tính 10 điểm; trên 16.000 người thì cứ thêm 1.000 người được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Theo dữ liệu dân cư do Công an xã Vĩnh Thủy cung cấp, tính đến ngày 31/12/2025, xã Vĩnh Thủy có dân số 20.942

- Dân số thường trú: 20.898 người;

- Dân số tạm trú quy đổi: 44 người;

Đôi chiếu chiếu theo quy định xã Vĩnh Thủy đạt **12 điểm**.

#### **2. Diện tích tự nhiên**

a) Quy định:

Xã có diện tích tự nhiên từ 30 km<sup>2</sup> trở xuống được tính 10 điểm; trên 30 km<sup>2</sup> thì cứ thêm 5 km<sup>2</sup> được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm.

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Theo dữ liệu diện tích tự nhiên do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp xã Vĩnh Thủy có diện tích tự nhiên là 103,767 km<sup>2</sup>.

Đôi chiếu theo quy định xã Vĩnh Thủy đạt **17 điểm**.

#### **3. Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội**

*3.1. Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương:*

a) Quy định:

Xã tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương được tính 10 điểm. Trường hợp chưa tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương, nếu số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương từ 40% trở xuống được tính 3 điểm; trên 40% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 8 điểm;

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Theo báo cáo quyết toán năm 2025, Tổng thu ngân sách của xã Vĩnh Thủy là: 165,8 tỷ đồng (Trong đó, thu ngân sách địa phương hưởng là 1,5 tỷ đồng). Chi ngân sách: 121,8 tỷ đồng.

Theo đó, Tỷ lệ thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương đạt 1,23%.

Đối chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt **3 điểm**.

3.2. Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế<sup>3</sup>

a) Quy định:

Xã có tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm;

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Đến 31/12/2025, xã Vĩnh Thủy có tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế đạt 48,37 %, đối chiếu theo quy định xã Vĩnh Thủy đạt **3 điểm**.

3.3. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp

a) Quy định:

Xã có tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm;

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Xã Vĩnh Thủy có số lao động tham gia hoạt động kinh doanh cá thể là 1.024 lao động. Số lao động trên địa bàn xã làm việc trong các cơ sở kinh doanh, công ty, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức 2.605 lao động. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 36,35%,.

Đối chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt **3 điểm**.

3.4. Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã

a) Quy định:

Xã có tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm; trên 70% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Theo Công văn 1788/SXD-HTKT ngày 16/3/2026 của Sở Xây dựng, xã Vĩnh Thủy có Dân số sống sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn (người) trên tổng số dân là 9.044/17.105 đạt tỷ lệ 52,87%.

Đối chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt **3 điểm**.

3.5. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều

a) Quy định:

Xã có tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều từ 4,5% trở lên được tính 3 điểm; dưới 4,5% thì cứ giảm 1% được tính thêm 1 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy:

Theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy, đến cuối năm 2025 xã Vĩnh Thủy có 50 hộ nghèo/ 5.481 hộ, đạt tỷ lệ 0,91%.

Đối chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt **5 điểm**.

<sup>3</sup> là tỷ lệ phần trăm giá trị sản phẩm của khu vực công nghiệp và xây dựng, dịch vụ so với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của một địa phương.

3.6. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình **trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính** từ mức bình quân chung của tỉnh

a) Quy định:

Xã có tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính từ mức bình quân chung của tỉnh, trở xuống được tính 3 điểm, trên mức bình quân chung của tỉnh, thành phố thì cứ thêm 0,5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Theo Công văn số 2844/HCC-NVMC ngày 28/01/2026 của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Quảng Trị, xã Vĩnh Thủy có tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình **trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính** từ mức bình quân chung của tỉnh là 16,72 %/28,39%.

Đôi chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt **3 điểm**.

3.7. Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của UBND cấp xã;

a) Quy định:

- Xã có tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của UBND cấp xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm, từ 70% trở lên thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm nhưng tối đa không quá 5 điểm.

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

Theo thống kê trên hệ thống Quản lý văn bản, năm 2025 xã Vĩnh Thủy có tổng số văn bản đi của đơn vị là 3.080 trong đó văn bản đi có ký số gửi đi trên môi trường mạng là 2.738 đạt tỷ lệ là 88,9%.

Đôi chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt được **4,5 điểm**.

#### 4. Yếu tố đặc thù:

a) Quy định:

Xã có các yếu tố đặc thù bao gồm

- Có từ 20% đến 30% dân số là người dân tộc thiểu số được tính 2 điểm; trên 30% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 3 điểm;

- Có đường biên giới quốc gia trên đất liền được tính 3 điểm;

- Có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận được tính 2 điểm.

- Xã an toàn khu được tính 2 điểm.

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy

- Xã Vĩnh Thủy có 23 người/20.875 người, đạt tỷ lệ 0,11%. Không đạt điểm

- Xã Vĩnh Thủy không có đường biên giới quốc gia trên đất liền. Không đạt điểm.

- Theo Công văn số 721/SVHTTDL-QLVH ngày 27/02/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xã Vĩnh Thủy có 01 Di tích quốc gia đặc biệt là Bến đò Thượng Đông và Dục Đức,

Đôi chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy đạt được **2 điểm**

- Xã Vĩnh Thủy không phải là xã an toàn khu. Không đạt điểm.

#### 5. Điểm ưu tiên trong phân loại hành chính

a) Quy định: Dân số, diện tích tự nhiên, vị trí, vai trò, căn cứ Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP;

b) Hiện trạng xã Vĩnh Thủy:

Xã Vĩnh Thủy có tổng diện tích tự nhiên là 103,77 km<sup>2</sup> đạt 345,9% (trên 300% trở lên so với tiêu chí là trên 30 km<sup>2</sup>).

Đổi chiếu theo quy định, xã Vĩnh Thủy có điểm ưu tiên **10 điểm**.

#### **6. Kết quả chấm điểm các tiêu chí phân loại ĐVHC:**

**Tổng điểm các tiêu chí: 66 điểm.**

a) Tiêu chí về Quy mô dân số: đạt 12 điểm.

b) Tiêu chí về Diện tích: đạt 17 điểm.

c) Tiêu chí về Điều kiện phát triển kinh tế- xã hội: tổng đạt 25 điểm.

- Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương: 3 điểm.

- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế: 3 điểm.

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp: 3 điểm.

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch: 5 điểm.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều: 3 điểm.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 3 điểm.

- Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số: 5 điểm.

d) Yếu tố đặc thù: 2 điểm

e) Điểm ưu tiên: 10 điểm

Như vậy, UBND xã Vĩnh Thủy đạt (*vượt*) mức khung điểm từ 60 điểm đến dưới 75 điểm, đảm bảo tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính cấp xã loại II.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

#### **IV. KẾ HOẠCH NÂNG CAO CÁC TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ĐVHC CÁC GIAI ĐOẠN TIẾP THEO**

UBND xã Vĩnh Thủy xây dựng kế hoạch nâng cao tiêu chí về điều kiện phát triển kinh tế- xã hội theo thời gian đảm bảo trong nhiệm kỳ 2025-2030 duy trì xã loại II, cụ thể:

**1.** Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tập trung cao thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn xã; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành theo hướng quyết liệt, cụ thể, chú trọng đến tổ chức thực hiện, hành động cụ thể, tập trung tháo gỡ những khó khăn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân; kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý nghiêm cán bộ, công chức chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc.

**2.** Đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng sản xuất công nghiệp-xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá tập trung, an toàn, có giá trị kinh tế cao.

**3.** Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công vụ; cải cách bộ máy cơ quan, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; chống quan liêu, tham nhũng. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời xử lý, kỷ luật cán bộ, công chức vi phạm

4. Phát triển và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hoá - xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng chính sách xã hội. Huy động mọi nguồn lực tập trung thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững. Thực hiện các chính sách, chương trình giới thiệu, giải quyết việc làm. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân; xây dựng chính quyền điện tử; xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực Quốc gia; nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh. Nâng cao chất lượng toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao quân. Tăng cường công tác phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong chỉ đạo, điều hành và công tác tuyên truyền, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ cán bộ, công chức và chấp hành quy định pháp luật của đoàn viên, hội viên.

#### **V. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

Căn cứ quy định tại Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ phân loại đơn vị hành chính; Xã Vĩnh Thủy đạt **65,5 điểm** và đề nghị phân loại đơn vị hành chính **loại II**

Trên đây là Đề án phân loại đơn vị hành chính của UBND xã Vĩnh Thủy kính trình Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành của xã;
- Các ĐVSN thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Thái Nam Sơn**